



Tạp chí

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190

E. ISSN 2815-553X



SỐ ĐẶC BIỆT

KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG

Số 2 (90)

2025

MỤC LỤC

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
1.	Xây dựng hệ sinh thái kinh tế số: Vai trò của giáo dục và nghiên cứu khoa học <i>Building a digital economy ecosystem: The role of education and scientific research</i>	Nguyễn Kế Nghĩa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	8-16
2.	Áp dụng trí tuệ nhân tạo dự báo nhu cầu và tối ưu hóa tồn kho tại Việt Nam <i>Applying artificial intelligence to forecast demand and optimize inventory in Vietnam</i>	Nguyễn Xuân Trang Trường Kinh Tế Tài Chính - Đại học Thủ Dầu Một	17-24
3.	Kinh nghiệm của một số địa phương về phát triển nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số - Bài học kinh nghiệm đối với tỉnh Hải Dương <i>Experiences of some localities in developing human resources for digital economic development - Lessons learned for Hai Duong province</i>	Vũ Hồng Phong; Phan Hoàng Đức; Vũ Văn Đông Trường Đại học Sao Đỏ	25-33
4.	Giải pháp phát huy tiềm năng và cơ hội tham gia, phát triển kinh tế số của thanh niên hiện nay <i>Solutions to promote the potential and opportunities to participate and develop the digital economy of youth</i>	Nguyễn Tuấn Anh Viện Nghiên cứu Thanh niên	34-43
5.	Nâng cao chất lượng nguồn lực giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững <i>Improving the quality of teaching resources in higher education institutions to meet the needs of sustainable development</i>	Nguyễn Thị Hiền Oanh Trường Đại học Sài Gòn	44-52
6.	Kinh nghiệm quốc tế về quản lý nền kinh tế số và hàm ý cho Việt Nam <i>International experiences in digital economy governance and policy implications for Vietnam</i>	Luyện Thùy Dung*, Bùi Tiến Thịnh Trường Đại học Tài Chính – Quản trị kinh doanh	53-60
7.	Số hoá ngành du lịch Quảng Bình: cơ hội và thách thức trong chuyển đổi số <i>Digital Transformation of Quang Binh's Tourism Industry: Opportunities and Challenges</i>	Phan Thị Quỳnh Trang Trường Đại học Quảng Bình	61-69

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
8.	Khung năng lực nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong bối cảnh chuyển đổi số <i>Information technology human resource capacity framework in the context of digital transformation</i>	Lại Thị Hiếu Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì	70-76
9.	Thương mại điện tử góp phần quan trọng phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay <i>E-commerce as a key driver of digital economy development in Vietnam</i>	Nguyễn Hữu Sơn Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	77-83
10.	Chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam hiện nay <i>Digital transformation in small and medium enterprises in Vietnam today</i>	Trần Đăng Sinh¹, Phùng Thị Lý² ¹ Hội triết học Việt Nam ² Trường Đại học Sao Đỏ	84-93
11.	Chuyển đổi số ở thị trường lao động Việt Nam dưới góc nhìn xã hội học <i>Digital Transformation in the Vietnamese Labor Market: A Sociological Perspective</i>	Nguyễn Duy Thái^{1*}, Nguyễn Thị Hải Hà², Nguyễn Đức Chiện³ ¹ Tạp chí Xã hội học Việt Nam ² Trường Đại học Sao Đỏ ³ Viện Xã hội học	94-100
12.	Chuyển đổi số truy xuất nguồn gốc nông sản: kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam <i>Digital transformation in agricultural product traceability: international experiences and recommendations for Vietnam</i>	Lê Quý Dương^{1*}, Nguyễn Đức Chiện², Ngô Trung Thành³, Đinh Thị Thu Hằng³, Trần Thị Thu Thủy⁴ ¹ Viện nghiên cứu truyền thống và phát triển (TARDI) ² Viện Xã hội học – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ³ Khoa Khoa học xã hội – Học viện Nông nghiệp Việt Nam ⁴ Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh Hải Dương	101-110
13.	Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đến phong cách lãnh đạo doanh nghiệp <i>Impacts of the Fourth Industrial Revolution and the digital transformation upon business leadership style</i>	Lưu Ngọc Trinh^{1*}, Lê Đăng Minh² ¹ Đại học Công Nghệ Giao thông vận tải ² Đại học Công nghệ Sài Gòn	111-120

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
14.	Nỗ lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của Nhật Bản <i>Japan's Efforts in Promoting the Digital Transformation</i>	Phạm Thị Hồng Hoa¹, Lưu Ngọc Trinh^{2*} ¹ Trường Đại học Sao Đỏ ² Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	121-131
15.	Phát triển nông nghiệp trong nền kinh tế số hiện nay: Cơ hội và thách thức <i>Agricultural Development in Today's Digital Economy: Opportunities and Challenges</i>	Nguyễn Thị Ngọc Mai Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi	132-140
16.	Chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào kinh tế số tại Việt Nam <i>Policies for attracting foreign investment into the digital economy in Vietnam</i>	Bùi Tiến Thịnh*, Nguyễn Thị Hoàng Mai Trường Đại học Tài Chính – Quản trị kinh doanh	141-148
17.	Kinh tế số trong ngành du lịch Việt Nam: Cơ hội và thách thức <i>Digital Economy in Vietnam tourism industry: Opportunities and challenges</i>	Nguyễn Hoàng Mai¹, Nguyễn Thị Ngọc Mai² ¹ Viện nghiên cứu phát triển du lịch ² Trường Đại học Sao Đỏ	149-158
18.	Phát triển doanh nghiệp tư nhân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng trong nền kinh tế số <i>Developing private enterprises in Da Lat city, Lam Dong province in the digital economy</i>	Trương Minh Hoài^{1*}, Lê Thị Lại² ¹ Trường Đại học Đà Lạt ² Trường cao đẳng Đà Lạt	159-165
19.	Phổ cập hiểu biết ứng dụng fintech – Gợi ý giải pháp chuyển đổi số <i>Popularizing fintech application knowledge - Digital transformation solution suggestions</i>	Lê Thị Thúy Hà Phân hiệu Bắc Ninh – Học viện Ngân hàng	166-175
20.	Quá trình phát triển và xu hướng thị trường thương mại điện tử trong tương lai ở Việt Nam <i>The development process and future trends of the e-commerce market in Vietnam</i>	Nguyễn Thị Huệ Trường Đại học Sao Đỏ	176-186
21.	Giải pháp phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn Việt Nam trong kỷ nguyên số <i>Solutions for agricultural and rural economic development in Vietnam in the digital era</i>	Ngô Thị Luyện Trường Đại học Sao Đỏ	187-194
22.	Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực trong xây dựng kinh tế số tại Việt Nam <i>Some solutions for human resource development in building digital economy in Vietnam</i>	Hoàng Thị Hoa Trường Đại Học Sao Đỏ	195-204

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
23.	Ứng dụng AI trong hoạt động marketing tại doanh nghiệp - Cơ hội và thách thức <i>Applying AI in marketing activities at enterprises - Opportunities and challenges</i>	Nguyễn Thị Thủy Trường Đại học Sao Đỏ	205-212
24.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Hải Dương <i>Application of artificial intelligence (AI) in tourism development smart in Hai Duong province</i>	Vũ Thị Hương Trường Đại học Sao Đỏ	213-221
25.	Hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp Việt Nam trong nền kinh tế số <i>Accounting information systems in Vietnamese enterprises in the digital economy</i>	Vũ Thị Lý Trường Đại học Sao Đỏ	222-231
26.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng tồn kho, hiệu quả tại doanh nghiệp <i>Application of information technology in inventory management, efficiency in business</i>	Vũ Thị Thanh Thủy Trường Đại học Sao Đỏ	232-240
27.	Kinh tế số và giải pháp phát triển mô hình kinh tế số tại Việt Nam <i>Digital economy and solutions for developing digital economic models in Vietnam</i>	Nguyễn Minh Tuấn* , Phạm Thị Hồng Hoa Trường Đại học Sao Đỏ	241-249
28.	Ảnh hưởng của áp dụng trí tuệ nhân tạo đến năng suất lao động trong các doanh nghiệp thương mại điện tử tại Việt Nam <i>The influence of artificial intelligence adoption on workforce productivity in Vietnam e-commerce enterprises</i>	Nguyễn Thị Huyền Trang* , Trần Trọng Đức , Lê Khánh Duyên , Nguyễn Tuấn Minh , Nguyễn Hữu Hoàng Phúc , Đinh Thị Hồng Thắm Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	250-257
29.	Rủi ro gian lận báo cáo tài chính trong môi trường số và giải pháp kiểm toán số tại Việt Nam <i>Risk of financial reporting fraud in the digital environment and digital audit solutions in Vietnam</i>	Đinh Thị Kim Thiết Trường Đại học Sao Đỏ	258-265
30.	Hoàn thiện thể chế tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế số tại Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc <i>Perfecting the institutional framework as a prerequisite for digital economy development in Vietnam amidst the nation's rise</i>	Đậu Ngọc Linh Học viện cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	266-273

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
31.	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế số và hàm ý chính sách cho Việt Nam <i>Factors influencing digital economy development and policy implications for Vietnam</i>	Hồ Thị Hà Trường Kinh tế tài chính - Trường Đại học Thủ Dầu Một	274-281
32.	Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam: Thách thức và giải pháp <i>Promoting digital transformation in small and medium-sized enterprises (SMES) in Vietnam: Challenges and solutions.</i>	Nguyễn Thị Minh Hiếu^{1*}, Nguyễn Thị Huyền Trang² ¹ Trường Đại học Lao động Xã hội cơ sở II ² Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai	282-289
33.	Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu kinh tế số ở Việt Nam hiện nay <i>Developing human resources to meet digital economy requirements in Vietnam today</i>	Tạ Thị Năm Trường Đại học Công đoàn	290-297
34.	Cải tiến phương pháp kiểm tra - đánh giá nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số <i>Improving assessment methods – enhancing student training quality in the context of digital transformation</i>	Nguyễn Thị Thuỳ Trinh Trường Cao đẳng Đà Lạt	298-305
35.	Giải pháp nâng cao năng lực số của giảng viên đại học trong giai đoạn chuyển đổi số <i>Solutions to improve digital capabilities of university lecturers during the digital transformation period</i>	Nguyễn Thị Hiền Học Viện Ngân Hàng - Phân Viện Phú Yên	306-316
36.	Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam trong kỷ nguyên số <i>Solutions to promote digital transformation of small and medium enterprises of Vietnam in the digital age</i>	Đinh Mạnh Tuấn^{1*}, Lê Thanh Thảo² ¹ Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ ² Công ty IPCOM Vietnam	317-323
37.	Ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy <i>Applying digital technology in teaching</i>	Nguyễn Thị Hồng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP HCM	324-331
38.	Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng thông minh: Góc nhìn pháp lý trong bối cảnh phát triển kinh tế số <i>The validity conditions of smart contracts: A legal perspective in the context of digital economic development</i>	Nguyễn Phương Uyên*, Thái Trần Văn Huế, Nguyễn Thị Diệu Hiền, Nguyễn Khánh Linh Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	332-339

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
39.	Phân tích tích hợp các đổi mới FinTech trong ngành ngân hàng: Những cải tiến và thách thức <i>Integrated Analysis of FinTech Innovations in Banking: Enhancements and Challenges</i>	Phí Văn Trọng* , Trần Thị Nam Thanh Trường Đại học Kinh tế quốc dân	340-349
40.	Một số vấn đề về chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng Việt Nam hiện nay <i>Some issues on digital transformation in the banking sector in Vietnam today</i>	Nguyễn Thị Huệ Viện Nghiên cứu Văn hoá – Viện Hàn lâm KHXHVN	360-359
41.	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu xây dựng nền kinh tế số của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hiện nay <i>Developing high-quality human resources to meet the demands of building Vietnam's digital economy in the context of regional integration in the Asia-Pacific today</i>	Tiêu Thị Thu Ngân* , Nguyễn Phương Linh , Vũ Tuấn Nghĩa Trường Đại học Ngoại thương	360-367
42.	Thực trạng chuyển đổi số ngành ngân hàng tại Việt Nam <i>The current situation of digital transformation of the banking industry in Vietnam</i>	Lương Thị Hoa Trường Đại học Sao Đỏ	368-376
43.	Giải pháp chuyển đổi số trong công tác kế toán tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương <i>Solutions for digital transformation in accounting practices at businesses in Hai Duong province</i>	Nguyễn Thị Quỳnh Trường Đại học Sao Đỏ	377-385
44.	Phát triển năng lực số cho sinh viên các trường đại học trong giai đoạn hiện nay <i>Developing digital competencies for university students in the current context</i>	Nguyễn Thị Lý Trường Đại học Lâm nghiệp	386-394
45.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng hàng Việt trên sàn thương mại điện tử tại Việt Nam <i>Study on factors influencing Vietnamese consumer behavior on E-commerce platforms in Vietnam</i>	Trần Cương , Trần Thị Quý Chinh* Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	395-403

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
46.	Các nhân tố ảnh hưởng đến ứng dụng công nghệ thông tin tại các doanh nghiệp Logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội <i>Factors influencing the application of information technology in Logistics Enterprises in Hanoi</i>	Trần Thị Quý Chinh* , Trần Cương , Nguyễn Thị Mai Anh , Phạm Thị Hương Giang Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	404-412
47.	Sử dụng lý thuyết TAM trong nghiên cứu nhận thức và mức độ tương tác của giảng viên và sinh viên kế toán, kiểm toán với ứng dụng AI trong đào tạo đại học. <i>Utilizing TAM Theory to study the perception and interaction of accounting and auditing lecturers and students with AI-powered tools in higher education</i>	Phùng Đặng Diệp Chi , Nguyễn Khánh Ly , Nguyễn Thu Ngân , Phạm Thành Long* Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	413-421
48.	Áp dụng thuế bất động sản trong bối cảnh chuyển đổi số: Kinh nghiệm từ Nga, Hoa Kỳ, Singapore và hàm ý chính sách cho Việt Nam <i>Real estate taxation in the digital age: Implementation insights from Russia, the United States, Singapore, and policy implications for Vietnam</i>	Nguyễn Văn Lộc , Nguyễn Văn Phương , Phạm Ngọc Hương Quỳnh* Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	422-431
49.	Tác động của quản trị nhân sự số đến kết quả làm việc của nhân viên tại các cơ sở giáo dục tại Hà Nội <i>The impact of digital human resource management on employee performance in educational institutions in Ha Noi</i>	Nguyễn Minh Phương¹ , Đào Thị Hà Anh^{2*} , Nguyễn Văn Lộc² ¹ Trường Đại học Việt Nhật - Đại học Quốc gia Hà Nội ² Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	432-441
50.	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn giải pháp tăng cường thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam <i>Some theoretical and practical issues on solutions to strengthen the implementation of policies to support digital transformation for small and medium-sized enterprises in Vietnam</i>	Phạm Thanh Tùng Ban Tổ chức – Kiểm tra Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	442-450

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Hải Dương

Application of artificial intelligence (AI) in tourism development smart in Hai Duong province

Vũ Thị Hương

Trường Đại học Sao Đỏ

Email: huongvudhsd20102014@gmail.com

Ngày nhận bài: 24/02/2025

Ngày nhận bài sửa theo phản biện: 08/4/2025

Ngày chấp nhận đăng: 11/5/2025

Tóm tắt

Du lịch là một ngành công nghiệp mũi nhọn, được chú trọng đầu tư tại nhiều địa phương trong đó có tỉnh Hải Dương. Việc phát triển và số hóa ngành du lịch sẽ là phần quan trọng trong việc khai thác các dự án kinh tế số. Trong bối cảnh phát triển của ngành du lịch hiện nay, các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI) đang ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm cho du khách. Du lịch thông minh là một xu hướng mới, sử dụng các công nghệ hiện đại để cải thiện quá trình quản lý, vận hành và cung cấp dịch vụ cho du khách. Tại tỉnh Hải Dương, một địa phương giàu tiềm năng về văn hóa và lịch sử, việc ứng dụng AI trong phát triển du lịch thông minh là cơ hội lớn để thúc đẩy nền kinh tế địa phương. Đây là cơ hội để du lịch của tỉnh Hải Dương tận dụng tiềm năng, thế mạnh “đánh thức” du lịch. Bài báo tập trung nghiên cứu và làm rõ các khái niệm cơ bản về du lịch thông minh, đặc điểm chính và xu hướng phát triển dịch vụ thông minh từ đó đưa ra định hướng phát triển của du lịch tỉnh Hải Dương.

Từ khóa: Du lịch thông minh; công nghệ số; trí tuệ nhân tạo; sản phẩm du lịch; khách du lịch.

Abstract

Tourism is a key industry that is receiving significant investment in many regions, including Hai Duong province. The development and digitization of the tourism sector will be an important part of exploiting digital economy projects. In the current context of the tourism industry's growth, new technologies such as Artificial Intelligence (AI) are increasingly playing a crucial role in enhancing service quality and the experience for tourists. Smart tourism is a new trend that uses modern technologies to improve the management, operation, and service delivery process for tourists. In Hai Duong province, a region rich in cultural and historical potential, the application of AI in the development of smart tourism presents a great opportunity to boost the local economy. This is an opportunity for Hai Duong's tourism to leverage its potential and strengths to "awaken" the tourism sector. This article focuses on researching and clarifying the basic concepts of smart tourism, the main features, and trends in the development of smart services, thereby providing a development direction for tourism in Hai Duong province.

Keywords: Smart tourism; digital technology; artificial intelligence; tourism products; tourists.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Du lịch là ngành công nghiệp không khói đóng vai trò to lớn trong nền kinh tế. Để phát triển du lịch thì việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, là điều kiện tiên quyết quyết định thành công. Với sự đổ bộ của các thiết bị di động, mạng xã hội, đặt chỗ trên mạng và những phương thức thanh toán mới, công nghệ đã thâm nhập vào ngành du lịch sâu rộng hơn bao giờ hết. Một số công nghệ làm gia tăng trải nghiệm cho cả doanh nghiệp kinh doanh du lịch và du khách. Hiện nay, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quảng bá hình ảnh, kết nối điểm đến, dịch vụ du lịch, chương trình khuyến mãi, kích cầu của các doanh nghiệp du lịch với các du khách trong và ngoài nước cũng đã đạt được kết quả nhất định, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế du lịch trong tình hình mới và từng bước phát triển du lịch ổn định, bền vững. Hải Dương phát triển du lịch chuyên nghiệp hiện đại, sản phẩm du lịch đặc sắc, hấp dẫn, trong đó chú trọng du lịch văn hóa và du lịch sinh thái; đẩy mạnh liên kết với các địa phương trong vùng đồng bằng sông Hồng và các khu, điểm du lịch khác để hình thành các tuyến du lịch văn hóa, du lịch sinh thái nội tỉnh và liên tỉnh. Mục đích nghiên cứu của bài báo nhằm làm rõ thêm cơ sở lý luận và nội hàm của khái niệm, đặc điểm của du lịch thông minh, xu hướng phát triển du lịch thông minh từ đó đưa ra giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh của du lịch tỉnh Hải Dương.

2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. Một số khái niệm cơ bản

Du lịch thông minh (Smart Tourism) là mô hình được xây dựng dựa trên nền tảng công nghệ số, khai thác tiềm năng của các công cụ thông tin và truyền thông (ICT) để tích hợp thông tin và dịch vụ kỹ thuật số vào trải nghiệm du lịch một cách liền mạch. Trong đó, hạ tầng được tích hợp dữ liệu đồng bộ, phát triển với đầy đủ thông tin về các khu du lịch như: địa chỉ ăn uống, nhà hàng, khách sạn, đặt vé, đánh giá của khách hàng,...[2].

Trí tuệ nhân tạo: Trong vài năm trở lại đây, cụm từ “chuyển đổi số” ngày càng được nhắc đến nhiều hơn. Trí tuệ nhân tạo hay trí tuệ thông minh nhân tạo (Artificial intelligence) là trí tuệ do con người lập trình tạo nên với mục đích giúp máy tính có thể tự động hóa các hành vi thông minh như con người [3].

2.2. Lợi ích của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong du lịch

- Nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng cường sự hài lòng: Công nghệ tiện ích và trí tuệ nhân tạo cung cấp trải nghiệm du lịch tiện lợi, linh hoạt và chất lượng, từ việc tìm kiếm thông tin đến lập kế hoạch và đặt chỗ, từ đó tăng cường sự hài lòng của khách hàng.- Tối ưu hóa quy trình và tiết kiệm thời gian cho du khách: Công nghệ tiện ích và trí tuệ nhân tạo hỗ trợ du khách tiết kiệm thời gian, công sức khi tìm kiếm, đặt chỗ cũng như quản lý thông tin liên quan đến du lịch.

- Tăng cường quản lý dữ liệu và dự báo trong ngành du lịch: Trí tuệ nhân tạo hỗ trợ

phân tích dữ liệu và dự báo xu hướng du lịch, giúp ngành du lịch đáp ứng nhu cầu của khách hàng một cách chính xác, hiệu quả.

- Tạo trải nghiệm du lịch cá nhân hóa: Công nghệ và trí tuệ nhân tạo cho phép

mang đến những trải nghiệm du lịch cá nhân hóa, đáp ứng sở thích và nhu cầu riêng biệt của từng khách hàng.

2.3. Một số ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong du lịch

Bảng 1. Một số ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong du lịch

STT	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong du lịch	Tính năng
1	Tìm kiếm và đặt phòng thông minh	Cung cấp trải nghiệm tiện lợi và tối ưu hóa quy trình đặt phòng khách sạn, giúp khách hàng tiết kiệm thời gian trong việc chọn lựa điểm đến lý tưởng cho chuyến du lịch.
2	Đề xuất lộ trình	Đề xuất các điểm đến phù hợp với sở thích, thời gian của du khách, đồng thời cung cấp gợi ý về các hoạt động và địa điểm tham quan hấp dẫn.
3	Hỗ trợ khách hàng qua Chatbot	Giúp tự động trả lời câu hỏi, cung cấp thông tin về dịch vụ du lịch và giải quyết các vấn đề cơ bản một cách nhanh chóng.
4	Dự báo xu hướng du lịch	Phân tích dữ liệu từ các nguồn khác nhau như hành vi của người dùng trên mạng, dữ liệu đặt chỗ và các thông tin về điểm đến du lịch.
5	Tạo ra trải nghiệm cá nhân	Cho phép cung cấp gợi ý địa điểm, hoạt động du lịch và dịch vụ phù hợp với mỗi cá nhân, tạo ra trải nghiệm du lịch độc đáo mang tính cá nhân cao.

Nguồn: FUNiX.edu.vn

3.1. Tiềm năng phát triển du lịch nông thôn tại Hải Dương

Những năm qua, ngành Du lịch tỉnh Hải Dương đã tích cực kêu gọi đầu tư, đẩy mạnh các hoạt động phát triển du lịch để phấn đấu sớm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Nhận thức được tầm quan trọng đó, hoạt động du lịch tại đây đã từng bước khai thác được các tiềm năng, thế mạnh về hệ thống di sản văn hóa,

đanh lam thắng cảnh góp phần tạo ra những sản phẩm du lịch chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đồng thời góp phần giới thiệu, quảng bá về văn hóa, con người Hải Dương đến với đông đảo du khách trong và ngoài nước. Đề án “*Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo ra các bước “đột phá” để du lịch

tỉnh Hải Dương trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhờ nỗ lực không ngừng trong việc phát triển du lịch theo đề án, tính đến thời điểm này, du lịch Hải Dương đã khởi sắc và đạt những kết quả đáng khích lệ [4] trang 10:

Đề án “*Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050*” có ý nghĩa quan trọng trong việc tạo ra các bước “đột phá” để du lịch tỉnh Hải Dương trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bảng 2. Kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ một số chỉ tiêu cụ thể

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Trước khi có đề án	Thực hiện đề án			
				Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Mục tiêu 2025
1	Tổng số khách du lịch	Nghìn lượt	1.323,2	1.231	1.647	2.547	5.800
1.1	Khách nội địa	Nghìn lượt	1.323,2	1.180	1.580	2.439	3.500
1.2	Khách quốc tế	Nghìn lượt	252,7	50,6	67	108	2.300
2	Doanh thu du lịch	Nghìn tỷ	720	587,4	785,7	2547	6.950

Nguồn: Sở văn hóa thể thao và du lịch Tỉnh Hải Dương, 2024

Hoạt động du lịch đã từng bước khai thác được các tiềm năng, thế mạnh về hệ thống di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh góp phần tạo ra những sản phẩm du lịch phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đồng thời góp phần giới thiệu, quảng bá về văn hóa, con người Hải Dương đến với đông đảo du khách trong và ngoài nước.

3.2. Thực trạng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Hải Dương.

Ứng dụng các giải pháp công nghệ trong lĩnh vực du lịch giúp cơ quan nhà nước,

Nhờ nỗ lực không ngừng trong việc phát triển du lịch theo đề án, tính đến thời điểm này, du lịch Hải Dương đã khởi sắc và đạt những kết quả đáng khích lệ [5]:

- *Khách du lịch*: Năm 2024, đạt khoảng 2.547.975 lượt khách (trong đó khách quốc tế: 108.525 lượt, khách nội địa 2.439.450 lượt) tăng 41% so với năm 2023.

- *Doanh thu du lịch*: Năm 2023 đạt 861,35 tỷ đồng, năm 2024 đạt 1.22,58 tỷ đồng, tăng 41%.

3 THỰC TRẠNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI TỈNH HẢI DƯƠNG

doanh nghiệp lữ hành dễ quản lý, quảng bá sản phẩm và du khách thuận lợi tiếp cận dịch vụ du lịch ở Hải Dương. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, phát triển du lịch thông minh trở thành xu thế tất yếu với ngành "công nghiệp không khói". Thời gian qua, cùng với cả nước, Hải Dương luôn quan tâm ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch. Để tăng tiện ích cho khách hàng và tạo hiệu quả kinh doanh, các cơ sở dịch vụ du lịch, nhất là cơ sở có quy mô vừa và nhỏ cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ về đặt chỗ, thanh toán, quảng bá

điểm đến, sản phẩm... Với xu thế công nghệ thông tin được phổ cập, khách hàng đã lựa chọn, tiếp cận dịch vụ online, từ đó, các cơ sở kinh doanh du lịch cũng đẩy mạnh chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu thực tế. Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo

trong kinh doanh dịch vụ du lịch mang lại nhiều tiện ích. Dễ thấy nhất là sự tương tác giữa doanh nghiệp và đơn vị quản lý nhà nước minh bạch hơn; quản lý nhân sự chủ yếu trên phần mềm giúp tiết kiệm thời gian, chi phí.

Bảng 3. Một số lĩnh vực ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong du lịch tại tỉnh Hải Dương

STT	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI	Địa điểm áp dụng
1	Đề xuất lộ trình: Bản đồ số hóa các địa danh lịch sử	1. Khu di tích quốc gia đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc (Chí Linh) 2. Đình Đình Văn Tả (TP Hải Dương) 3. Cây vải tổ Thanh Hà
2	Tìm kiếm và đặt phòng thông minh: Nếu như trước đây, khách hàng check-in hay check-out mất nhiều thời gian, thậm chí vào mùa cao điểm, khách phải chờ 30-45 phút mới xong thủ tục. Còn bây giờ, khách hàng check-in chưa đến 1 phút. Khách sạn còn có công cụ quét mã tích hợp phần mềm gồm thông tin khách hàng, thời gian "in - out", giá tiền, yêu cầu của khách...	Hoạt động lưu trú trên địa bàn tỉnh Hải Dương
3	Giới thiệu các hoạt động trưng bày, trải nghiệm làng nghề truyền thống thông qua Fanpage "Bảo tàng Hải Dương, Facebook "Tôi yêu bảo tàng tỉnh Hải Dương" Hỗ trợ Chatbot	Bảo tàng Hải Dương Các điểm du lịch
4	Bán vé điện tử	Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, xã Chi Lăng Nam (Thanh Miện) là điểm du lịch đầu tiên ở Hải Dương bán vé điện tử cho khách tham quan thông qua phần mềm VNPT E-Ticket. Phần mềm này có giao diện đơn giản, dễ sử dụng, công khai, giúp địa phương quản lý tốt hoạt động bán vé tại khu du lịch.
	Xây dựng thử nghiệm hệ thống du lịch thông minh với trải nghiệm thực tế ảo	VNPT Hải Dương thử nghiệm tại khu di tích đặc biệt Côn Sơn - Kiếp Bạc

Nguồn: Sở văn hóa thể thao và du lịch tỉnh Hải Dương

Tỉnh Hải Dương đã và đang tập trung triển khai thể chế, chính sách cải cách thủ tục

hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử,

hướng tới chính quyền số. Đặc biệt, tỉnh chú trọng đẩy mạnh cung cấp các thông tin về đầu tư và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng, nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút và tạo điều kiện cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tương tác với các cơ quan nhà nước qua môi trường điện tử.

3.3. Thuận lợi và khó khăn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Hải Dương

3.1.1. Thuận lợi

- Hải Dương là tỉnh có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch với sự đa dạng về địa hình, cảnh quan thiên nhiên và số lượng các di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng đứng đầu cả nước. Tỉnh đang tập trung phát triển du lịch theo hướng thông minh, xây dựng sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, có thương hiệu để đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng.

- Với việc AI ngày càng đóng vai trò quan trọng trong cả truyền thông và du lịch bền vững, ngành du lịch sẽ tiếp tục hưởng lợi từ các công nghệ tiên tiến này. AI không chỉ giúp tối ưu hóa truyền thông mà còn giúp xây dựng những mô hình du lịch thân thiện với môi trường, tạo điều kiện cho khách du lịch và doanh nghiệp cùng hướng tới một tương lai bền vững.

- Ứng dụng AI trong phát triển du lịch tỉnh Hải Dương sẽ giúp ích trong việc xây dựng sản phẩm du lịch thông minh của tỉnh. Từ sự hỗ trợ của AI, doanh nghiệp có thể đưa ra dự báo về xu hướng du lịch trong tương lai như: thị hiếu du khách, xu hướng ẩm thực, xu hướng trải nghiệm,... Thêm vào đó, AI cũng giúp doanh nghiệp du lịch thuận tiện hơn khi chăm sóc khách hàng.

3.1.2. Khó khăn

- Mặc dù AI đang mở ra nhiều cơ hội mới cho ngành du lịch Việt Nam nói chung và du lịch Hải Dương nói riêng, nhưng việc áp dụng công nghệ này vẫn phải đối mặt với không ít thách thức. Trước hết, hạ tầng công nghệ du lịch tại Hải Dương còn chưa phát triển đồng bộ. Điều này làm hạn chế khả năng ứng dụng các giải pháp trí tuệ nhân tạo (AI), từ đó làm giảm hiệu quả của việc cách mạng hóa du lịch trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Việc ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch của Hải Dương còn ít, nhỏ lẻ, chưa có hệ thống. Công tác tuyên truyền, quảng bá trên các nền tảng công nghệ, mạng xã hội chưa tương xứng với tiềm năng du lịch của tỉnh.

- Một thách thức khác là thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực AI và công nghệ thông tin. Dù đã có nhiều nỗ lực trong việc đào tạo và phát triển nhân lực, số lượng chuyên gia AI tại Hải Dương vẫn còn hạn chế. Các doanh nghiệp du lịch nhỏ và vừa thường gặp khó khăn trong việc tìm kiếm và thu hút nhân tài để triển khai các dự án AI, dẫn đến việc chậm ứng dụng công nghệ vào hoạt động kinh doanh du lịch.

- Chi phí đầu tư ban đầu cho các giải pháp AI thường rất cao. Các doanh nghiệp du lịch, đặc biệt là những doanh nghiệp vừa và nhỏ có thể gặp khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ AI do hạn chế về ngân sách. Bên cạnh đó, việc thiếu hụt các cơ chế hỗ trợ tài chính từ chính phủ, địa phương và các tổ chức cũng khiến các doanh nghiệp kinh doanh du lịch e ngại trong việc đầu tư vào AI.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NẪNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH THÔNG MINH TẠI TỈNH HẢI DƯƠNG

Có thể nói, trong bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 đã tác động và lan tỏa trên phạm vi rất rộng như hiện nay, ngành du lịch vừa được hưởng lợi, đồng thời cũng phải đối mặt với áp lực lớn bởi sự cạnh tranh của các quốc gia đi trước và đạt được nhiều thành tựu cả về nghiên cứu chuyên sâu cũng như hoạt động thực tiễn. Điều này đòi hỏi tất cả các thành phần trong ngành du lịch, từ các cơ quan quản lý nhà nước cho đến các công ty cấp sản phẩm - dịch vụ du lịch, phải hành động kịp thời, đẩy mạnh áp dụng công nghệ, thực hiện quá trình chuyển đổi số càng sớm càng tốt nếu không muốn bị chậm chân so với các nước trong khu vực. Việc chuyển đổi số trong doanh nghiệp được xem là giải pháp hiệu quả, mang lại những kết quả tích cực không chỉ trong chất lượng, năng suất mà còn cải thiện đáng kể về cách thức quản lý, phương thức kinh doanh.

Để làm được điều này, du lịch tỉnh Hải Dương cần chú ý những giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong lĩnh vực du lịch.

Đẩy mạnh việc đào tạo trong và ngoài nước đối với đội ngũ cán bộ nghiên cứu có năng lực và trình độ cao, các nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực ưu tiên về ứng dụng công nghệ trong du lịch nhằm tăng nhanh chất lượng nghiên cứu, sản phẩm khoa học, công nghệ đạt trình độ và chuẩn mực quốc tế; chuyển giao và ứng dụng nhanh các kết quả nghiên cứu vào thực tiễn

nhằm góp phần nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm du lịch Việt Nam.

Thứ hai, phát triển, đổi mới hệ thống các cơ quan nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực du lịch

Đầu tư nâng cao năng lực khoa học, công nghệ nội sinh cho các đơn vị, cơ quan KH&CN hiện có; đầu tư củng cố nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong du lịch, chú trọng đầu tư chiều sâu (cả về nhân lực và trang thiết bị nghiên cứu) để hình thành tổ chức nghiên cứu có năng lực và chuyên môn cao trong lĩnh vực du lịch ngang tầm các nước trong khu vực. Tăng cường sự phối hợp giữa các viện nghiên cứu, các trường đại học trong cả nước và quốc tế về lĩnh vực du lịch để giải quyết các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển du lịch. Đổi mới tổ chức và quản lý khoa học và công nghệ theo hướng đề cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

Thứ ba, xây dựng chương trình ứng dụng và phát triển công nghệ trong lĩnh vực du lịch, tập trung vào một số hướng như:

** Đối với hoạt động quản lý:*

Xây dựng có trọng điểm một số hướng ứng dụng công nghệ nhằm thay đổi mạnh về mức độ ứng dụng công nghệ trong quản lý du lịch, bao gồm:

- Đẩy mạnh số hóa công tác quản lý du lịch tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Hải Dương, phát triển chính quyền điện tử hướng tới du lịch bền vững, trong đó lấy nhu cầu của khách du lịch, người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Các cơ quan, đơn vị của ngành du lịch và các ngành liên quan cần số hóa dữ liệu du lịch và cung cấp

dữ liệu đã được số hóa để làm giàu cơ sở dữ liệu du lịch.

Từ đó xây dựng Cổng thông tin du lịch Hải Dương, app du lịch thông minh kết nối với cơ sở dữ liệu du lịch với thông tin đầy đủ về các điểm đến, sản phẩm và dịch vụ du lịch. Tích hợp các ứng dụng tư vấn cho du khách, đặt và thanh toán dịch vụ trực tuyến để du khách dễ dàng lựa chọn tour du lịch phù hợp...

- Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (Internet, xây dựng kênh truyền hình riêng cho du lịch, quảng bá trên các kênh truyền hình nổi tiếng...) trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch chung của Ngành.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ viễn thám trong quản lý tài nguyên, môi trường du lịch và thực hiện các quy hoạch du lịch ở Việt Nam.

- Nghiên cứu xây dựng và từng bước ứng dụng hệ thống thông tin quản lý điểm đến.

** Đối với hoạt động kinh doanh du lịch:*

Tập trung vào một số hướng ứng dụng trọng yếu sau:

- Đầu tư cho công nghệ thông tin bao gồm cả phần cứng và phần mềm, trong đó xây dựng, hoàn thiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh và marketing, bao gồm tăng cường nguồn lực đội ngũ nhân sự công nghệ thông tin tại chỗ, tăng cường thực thi các công cụ online marketing và e-commerce; kiểm soát spam email. Song song với đó, các doanh nghiệp cần xây dựng các sản phẩm du lịch độc đáo, mới lạ, đảm bảo độ chính xác, tin cậy về thông tin, các sản phẩm và dịch vụ.

Ngoài ra, cần tăng cường quản lý và khai thác hiệu quả mạng xã hội và sức mạnh của quảng cáo truyền miệng; Đầu tư xây dựng website có giao diện thân thiện với smart phone, tăng cường tích hợp các công cụ thanh toán trực tuyến nhằm đẩy mạnh kênh bán lẻ trên nền tảng di động; Số hóa dữ liệu, tăng cường khai thác kho dữ liệu lớn - Big Data...

- Ứng dụng các mô hình kinh doanh du lịch trực tuyến (mua bán phòng khách sạn, tour du lịch trên mạng...) để từng bước chuyển dần sang mô hình thương mại điện tử trong du lịch (e-tourism) khi các điều kiện về hạ tầng công nghệ và hành lang pháp lý đầy đủ. Phấn đấu đến 2025 xây dựng và vận hành hoàn chỉnh hệ thống thương mại điện tử trong du lịch theo các mô hình G2B, B2B, B2C.

- Xây dựng website và ứng dụng di động: Phát triển website du lịch tỉnh Hải Dương với thông tin đầy đủ về các điểm du lịch, lịch trình tham quan, thông tin về các tour, và các hoạt động địa phương.

- Cần kết hợp với ứng dụng di động giúp khách du lịch dễ dàng tra cứu thông tin.

- Marketing qua mạng xã hội: Tận dụng các nền tảng như Facebook, Instagram, YouTube, Tiktok để quảng bá các điểm đến, sự kiện và trải nghiệm du lịch nông thôn Hải Dương. Sử dụng hình ảnh, video về phong cảnh, người dân, ẩm thực, hoạt động du lịch để thu hút sự chú ý.

- Sử dụng công cụ SEO và quảng cáo trực tuyến: Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO) cho website, sử dụng Google Ads và Facebook Ads để tiếp cận đúng đối tượng khách hàng.

5. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phát triển du lịch thông minh tại Hải Dương là một hướng đi tiềm năng, giúp nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường trải nghiệm của du khách, và thúc đẩy ngành du lịch phát triển bền vững. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả tối ưu, Hải Dương cần nỗ lực không chỉ trong việc đầu tư công nghệ mà còn trong việc phát triển nguồn nhân lực và cải thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin. Công nghệ và chuyển đổi số là cuộc đua cam go để các đơn vị quản lý, doanh nghiệp du lịch nâng cao năng lực cạnh tranh của mình. Nhiều giải pháp đã được đề ra để đẩy nhanh quá trình thay đổi và phát triển, trong đó, ngành Du lịch Hải Dương xác định ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) là giải pháp căn cơ, tất yếu và lâu dài đặc, biệt trong thời đại công nghệ 4.0 đang phát triển và ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội nhằm phát triển du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2022), *Quyết định số 3570/QĐ-BVHTTDL*,

ngày 21/12/2022 ban hành Đề án "Ứng dụng công nghệ của công nghiệp 4.0 để phát triển du lịch thông minh, thúc đẩy du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn".

[2]. Rob Law, Jun Yang, and Dimitrios Buhalis (2017), *Smart Tourism: Foundations and Developments*, Springer, Pearson.

[3]. Stuart Russell và Peter Norvig (2020), *Artificial Intelligence: A Modern Approach*,

[4]. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (2021), *Đề án "Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050"*, Hải Dương.

[5]. Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (2023), *Báo cáo thực hiện Đề án "Phát triển du lịch chất lượng cao tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050"*.

[6]. Hồng Phúc (2022), *Phát triển Du lịch thông minh: Còn nhiều thách thức (Bài 2)*, truy cập từ <https://baodantoc.vn/phat-trien-du-lich-thong-minh-con-nhieu-thach-thuc-bai-2-1664263226153.htm>.

[7]. Lý Liệt Thanh (2023), Tăng cường chuyển đổi số ngành Du lịch, *Tạp chí Tài chính*, số 813, 146-148.

THÔNG TIN TÁC GIẢ:

Vũ Thị Hương

Trường Đại học Sao Đỏ

Email: huongvudhsd20102014@gmail.com

Điện thoại: 0977.244.097



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3882 269 Fax: (0220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: info@saodo.edu.vn

**P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X**

Số 2 (90)

2025

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.